

Bản án số: 13/2024/HS-PT  
Ngày: 11-01-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đặng Ngọc Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 229/TLPT-HS ngày 01/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh T, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**Nguyễn Minh T**, sinh năm 1999 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Q và bà Mai Thị D; vợ Phạm Thị Như Q1 và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Lại Văn L, sinh năm 1992 (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Cao T2 – Văn phòng L1, Đoàn Luật sư tỉnh L; địa chỉ: A N, Phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/12/2022, sau khi ngủ dậy, Nguyễn Minh T thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 của ông Nguyễn Hoàng Q (là bố ruột của T) đang dựng ở sân nhà, vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa xe, T đã tự ý lấy chiếc xe mô tô này để đi công việc. Sau khi làm xong công việc, đến khoảng 19 giờ 15 phút, T điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường về thì T gặp bạn tên Đỗ Quang T3 đang đi bộ về nên T3 nhờ T chở về nhà tại tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 chở theo Đỗ Quang T3 đi theo hướng từ tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đi đến tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến địa phận tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, đây là đoạn đường thẳng, trải nhựa, T điều khiển xe mô tô đi sát vạch kẻ vàng giữa đường. Lúc này có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 49D1-284.05 do Lại Văn L, điều khiển đi ngược chiều đi đến. Do xe mô tô của Lại Văn L bật đèn pha làm T chói mắt nên T không kịp xử lý và đã va chạm với xe mô tô của Lại Văn L tại vị trí phần đường bên trái theo hướng đi của Nguyễn Minh T từ tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đi tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Hậu quả: Lại Văn L tử vong tại chỗ, T3 chấn thương tay chân mặt; T gãy chân trái phải chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L; hai phương tiện hư hỏng nặng.

Tang vật thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 nhãn hiệu Wave S 110 màu vàng đồng; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, đen xám.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa liên thôn từ tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đi tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Đường nhựa có chiều rộng mặt đường là 5,40 mét, có vạch kẻ đường nét đứt đoạn màu vàng, phân chia hai làn đường ngược chiều, hai bên lề đường có vạch kẻ sơn ở lề đường màu trắng, khu vực xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn.

Khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu, dùng mắt thường để quan sát, dùng thước tỷ lệ để đo, lấy chiều từ tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đi tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng làm chiều hướng khám nghiệm, lấy mép lề đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm làm mép lề chuẩn, lấy cột điện bên lề đường bên phải, phía trước sát trường mầm non và ngã ba nối với đường bê tông làm cột mốc, ghi nhận các dấu vết như sau:

- Vị trí số (1): Là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 nằm ngả nghiêng bên phải, đầu xe hướng về tổ dân phố Đ, đuôi xe hướng về tổ dân phố T; trục sau cách mép lề chuẩn là 1,80m; trục trước cách mép lề chuẩn là 2,50m, trục sau cách cột mốc là 13,25m.

- Vị trí số (2): Là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05 nằm ngả nghiêng bên trái, đầu xe hướng về tổ dân phố T, đuôi xe hướng về tổ dân phố Đ; trục sau xe cách lề chuẩn là 1,10m; trục trước cách mép lề chuẩn là 1,49m; trục trước cách trục sau xe mô tô 49D1-263.25 là 80cm, trục trước cách cột mốc là 14,10m.

- Vị trí số (3): Là chất dịch màu nâu đỏ, vùng kích thước (1,3x0,6)m cách trục sau xe mô tô vị trí số (2) là 1,10m, nằm trên vạch kẻ lề đường bên trái.

- Vị trí số (4): Là vết cày dài 9cm, rộng 0,5cm, đoạn hẹp nhất rộng 0,3cm. Cách trục trước vị trí số (1) là 76cm, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 2,9m; đuôi cách lề chuẩn 2,9m.

- Vị trí số (5): Là chất dịch màu nâu đỏ, kích thước (1x0,7)m, cách lề chuẩn là 4,2m; cách đầu vết cày (4) là 1,50m.

- Vị trí số (6): Là dấu vết trượt màu đen dài 8,8m, rộng 5cm; điểm đầu cách vị trí số (5) là 8,30m, cách lề chuẩn 1,95m; điểm cuối cách lề chuẩn 2,39m, đầu vết trượt cách cột mốc là 20,70m.

Khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25, không có gương chiếu hậu hai bên, ốp nhựa đèn chiếu sáng bị bể vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu, đầu tay phanh bên phải bị chà xước kim loại, đầu tay nắm bên phải bị chà xước kim loại; ốp nhựa phía trước dưới đèn chiếu sáng bị chà xước, bong tróc sơn, vùng kích thước (40x24)cm; cánh yếm bên trái bị bể vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu; dè chắn bùn trước bị bể vỡ chà xước bong tróc sơn, kích thước (40x12)cm; ốp nhựa đầu phuộc nhún bên trái trên bị chà xước bám dính chất màu đen kích thước (3,5x2,5)cm; điểm thấp nhất cách đất là 59cm, mặt trước phuộc nhún bên trái trước dưới bị chà xước kim loại kích thước (17x3) cm; cần số bị cong vênh biến dạng đẩy từ trước ra sau chà xước kim loại vùng kích thước (11x0,5) cm, điểm thấp nhất cách đất là 25cm; gác để chân phía trước bên trái không có ốp cao su, bị cong vênh biến dạng đẩy từ trước ra sau đầu gác để chân bị chà xước kim loại, vùng kích thước (0,5x0,5)cm; vành xe phía trước bị cong vênh, biến dạng; dè chắn bùn phía trước sau bị chà xước, bong tróc sơn, kích thước (19x8)cm; yếm bên phải bị bể vỡ, bong tróc sơn, bám dính bùn đất; chân phanh bị chà xước kim loại, vùng kích thước (6x3)cm, thấp nhất cách đất là 31cm; gác để chân bên phải bị chà xước cao su cong vênh biến dạng đẩy từ ngoài vào trong, vùng kích thước (6x2)cm; ốp ống xả phía trước sau bị chà xước kim loại vùng kích thước (3x2)cm, thấp nhất cách đất 33cm.

Xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05; mặt đồng hồ bị bể vỡ, mất kính, kích thước (11x11)cm; không có gương chiếu hậu bên phải chỉ còn chân gương chiếu hậu; ốp nhựa phía trước đèn chiếu sáng bị bể vỡ, đèn chiếu sáng phía trước bị bể vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (30x18)cm; đầu tay phanh bên phải bị chà xước kim loại, lộ ánh kim; ốp nhựa phía trước, phía dưới đèn chiếu sáng bị bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, không có cánh yếm hai bên; trục trước phía dưới bị cong vênh đẩy từ ngoài vào trong; dè chắn bùn bánh xe trước bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; vành phía trước, nan hoa phía trước, cong vênh biến dạng từ ngoài vào trong, lốp và ruột xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; ốp nhựa phía trước góc ba ga bị bể vỡ; cần số phía trước bị cong vênh, biến dạng đẩy từ trước ra sau, bị chà xước kim loại, kích thước (12x0,5)cm; thấp nhất cách đất là 31cm; ốp cao su gác để chân bên trái phía trước bị chà xước mặt trước, vùng kích thước (9x2)cm; ốp ống xả bị chà xước kim loại kích thước (8x0,5)cm, thấp nhất cách đất 41cm.

Kết quả trung cầu giám định:

Giám định tử thi: Ngày 29/12/2022, Trung tâm pháp y tỉnh L đã có bản kết luận giám định số 260/2022/TT, kết luận Lại Văn L chết do: Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Giám định dấu vết cơ học: Ngày 15/02/2023, Phòng K -Công an tỉnh L đã tiến hành giám định và ban hành bản kết luận giám định số 2029/KL-KTHS, kết luận:

Dấu vết va chạm: Dấu vết trượt xước (ký hiệu A) mặt trước ốp trước tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 và dấu vết trượt xước (ký hiệu M) tại mặt trước ốp trước tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05.

Chiều hướng lưu thông:

- Xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 đang lưu thông theo chiều từ tổ dân phố T về hướng tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05 đang lưu thông theo chiều từ tổ dân phố Đ về hướng tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô biển số 49D1-263.25 và xe mô tô biển số 49D1-284.05.

Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 với xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05 thuộc phần đường lưu thông dành cho xe mô tô biển kiểm soát 49D1-284.05.

Giám định nồng độ cồn: Ngày 27/12/2022, Bệnh viện Đa khoa tỉnh L đã xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Lại Văn L, sinh năm 1992, nơi cư trú: TDP A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là: 5.39 mmol/l.

Định giá tài sản: Ngày 16/01/2023 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG kết luận:

- Tài sản định giá là 01 xe máy 02 bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen xám, biển kiểm soát 49D1-284.05, số máy: 1FC4024191, số khung: RLCSIFC40EY024210, bị hư hỏng các bộ phận: ốp nhựa đầu xe (trước và sau); gương chiếu hậu bên phải; mặt đồng hồ công tơ mét; mặt nạ xe; cụm đèn pha, đèn xi nhan trước; chắn ba; cặp phuộc nhún trước; dè chắn bùn trước, đuôi dè; cánh yếm trước hai bên; yếm bụng; bộ bánh trước gồm: vành, tấm, lốp, ruột bánh xe; cần số; các bộ phận bị trầy xước nhẹ gồm: tay thắng trước, ốp ống xả. Tổng giá trị tài sản định giá là 5.270.000 đồng (năm triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Tài sản định giá là 01 xe mô tô gắn máy 02 bánh Honda Wave S 110, màu vàng đồng, biển kiểm soát 49D1-263.25, số máy: JC52E1321186, số khung: RLHJC5268DY4105175, bị hư hỏng các bộ phận: ốp đèn pha; mặt nạ xe; dè chắn bùn trước; ốp phuộc nhún trước; cánh yếm trước hai bên; cần số; cao su ốp đế chân trước; vành bánh trước; các bộ phận bị cong, trầy xước nhẹ gồm: giá đỡ chân trước, tay phanh trước, cần thắng sau, ốp ống xả. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.060.000 đồng (ba triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng).

Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HSST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/9/2023 người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1 giữ nguyên kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự; người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị hại cũng có một phần lỗi, hiện tại bị cáo đang bị thương và đang chữa trị. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chữa trị thương tích, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị T1 gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo T và bà T1 là hợp lệ. Nội dung kháng cáo của bị cáo và bà T1 là xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/12/2022, Nguyễn Minh T tự ý điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49D1-263.25 của ông Nguyễn Hoàng Q. Đến khoảng 19h15 phút, T điều khiển xe mô tô chở Đỗ Quang T3 về nhà tại tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Khi đi đến địa phận tổ dân phố A, T điều khiển xe mô tô đi sát vạch kẻ vàng giữa đường. Lúc này chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49D1 – 284.05 do Lại Văn L điều khiển đi ngược chiều đi đến và bật đèn pha làm T chói mắt nên T không kịp xử lý và đã va chạm với xe mô tô của Lại Văn L. Hậu quả: Lại Văn L tử vong tại chỗ, T3 chấn thương tay chân mắt; T gãy chân trái phải chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L; hai phương tiện hư hỏng nặng.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tội phạm và hình vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị T1, HĐXX thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét toàn diện các chứng cứ và các tình tiết giảm nhẹ cũng như diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có sự xem xét, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Từ những phân tích và nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại bà T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

Việc Luật sư cho rằng bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, tuy nhiên bị cáo tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, lỗi hoàn toàn do bị cáo; bên cạnh đó tình hình vi phạm giao thông hiện nay đang diễn ra ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, để giảm thiểu tình trạng vi phạm giao thông cũng như đấu tranh đối với các loại tội phạm này, cần phải xử lý nghiêm minh để phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương nên không chấp nhận quan điểm và luận cứ bào chữa của Luật sư.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Hà (01);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Đỗ Mạnh Hùng**